

Số: **59** /QĐ-BDT

Ninh Thuận, ngày **09** tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2022

TRƯỞNG BAN DÂN TỘC TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra;

Căn cứ Quyết định số 33/2021/QĐ-UBND ngày 27/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc tỉnh Ninh Thuận;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Ban Dân tộc.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2022 của Văn phòng Ban Dân tộc tỉnh Ninh Thuận (*kèm theo danh mục các cuộc thanh tra*)

Điều 2. Văn Phòng Ban Dân tộc có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch, thời gian thanh tra, tổ chức triển khai và hoàn thành tốt công tác thanh tra theo Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Ban Dân tộc và các đơn vị được thanh tra năm 2022 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *dk*

- Như điều 3;
- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Ban;
- Lưu: VT-VP.

TRƯỞNG BAN



Pi Năng Thị Thủy

UBND TỈNH NINH THUẬN
BAN DÂN TỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC THANH TRA NĂM 2022

(Ban hành kèm theo Quyết định số 59/QĐ-BDT ngày 09/12/2021 của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh)

Thực hiện công văn số 902/TTT-VP ngày 02/12/2021 của Thanh tra tỉnh về việc thống nhất định hướng xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2022. Trưởng Ban Dân tộc giao Kế hoạch thanh tra năm 2022, cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu.

1. Mục đích

Thực hiện công tác thanh tra nhằm phòng ngừa, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thực hiện các chương trình, chính sách, dự án đầu tư trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh; kịp thời kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền, có biện pháp ngăn chặn xử lý; đồng thời phát huy nhân tố tích cực để góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả của hoạt động quản lý nhà nước; bảo vệ lợi ích của nhà nước, lợi ích hợp pháp của cá nhân được thụ hưởng chính sách ưu đãi của Nhà nước.

2. Yêu cầu

Hoạt động thanh tra, kiểm tra phải tuân thủ theo pháp luật, đảm bảo chính xác, khách quan, trung thực, công khai, dân chủ, kịp thời; không làm cản trở đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng được thanh tra.

II. Kế hoạch triển khai thực hiện công tác thanh tra năm 2022.

1. Công tác thanh tra chuyên ngành

Tiến hành 02 cuộc thanh tra về việc chấp hành pháp luật trên lĩnh vực thực hiện chính sách theo Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 (Dự án 2 chương trình 135); Quyết định 12/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

S TT	Đơn vị được thanh tra	Nội dung thanh tra	Thời kỳ thanh tra	Dự kiến, thời gian thanh tra	Hình thức thanh tra
1	UBND xã Hòa Sơn, huyện Ninh Sơn	Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 (Dự án 2 chương trình 135);	Năm 2020	45 ngày	Thanh tra trực tiếp

		Quyết định 12/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.	Năm 2018 đến 2020		
2	UBND xã Phước Hòa, huyện Bắc Ái	Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 (Dự án 2 chương trình 135);	Năm 2020	45 ngày	Thanh tra trực tiếp
		Quyết định 12/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.	Năm 2018 đến 2020		

Thực hiện 100% các cuộc thanh tra đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban. Phân đấu thu hồi đạt trên 100% giá trị kinh tế sai phạm theo Quyết định xử lý sau thanh tra nộp vào ngân sách nhà nước.

2. Công tác tiếp công dân

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tiếp công dân và khiếu nại, tố cáo. Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 35/CT-TW ngày 26/5/2017 của Bộ Chính trị “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, đẩy mạnh tuyên truyền Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tập trung giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền; xác minh, báo cáo các vụ khiếu nại, tố cáo, đảm bảo khách quan, chính xác, đúng trình tự, thủ tục, thời hạn theo quy định; xây dựng lịch tiếp công dân hàng tháng theo quy định

3. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Giải quyết khiếu nại, tố cáo: Đạt tỷ lệ từ 90% trở lên và thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật, đạt tỷ lệ từ 90% trở lên.

4. Công tác phòng, chống tham nhũng

Xây dựng kế hoạch thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh; tổng hợp báo cáo định kỳ và đột xuất về kết quả công tác phòng, chống tham nhũng. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng để nâng cao nhận thức của công chức và người dân. Tập trung thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, đẩy mạnh việc công khai, minh bạch trong hoạt động giải quyết

công việc của cơ quan. Thực hiện công tác minh bạch tài sản, thu nhập theo quy định. Gắn công tác phòng, chống tham nhũng với công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; thanh tra, kiểm tra, xác minh làm rõ các đơn tố cáo tham nhũng; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong phát hiện, xử lý tham nhũng. Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng trong nội bộ.

5. Công tác tổ chức xây dựng lực lượng

Củng cố xây dựng tổ chức, đội ngũ lực lượng cán bộ Thanh tra Ban từng bước vững mạnh cả về lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ; có lối sống đạo đức lành mạnh trong sáng, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

III. Tổ chức thực hiện:

1. Thời gian thực hiện

- Thời gian tổ chức các cuộc thanh tra dự kiến Quý II và Quý III năm 2022.
- Đối với công tác thanh tra đột xuất và thanh tra giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân được thực hiện thường xuyên khi có đơn thư khiếu nại, tố cáo hoặc phát hiện các hành vi vi phạm cần xử lý kịp thời và theo yêu cầu của Lãnh đạo Ban; công tác kiểm tra, giám sát gắn với chương trình nội dung của Ban để xây dựng nội dung, kế hoạch thực hiện.

2. Về lực lượng

Văn phòng phụ trách công tác thanh tra là lực lượng nòng cốt, phối hợp phòng chuyên môn tổ chức thành lập Đoàn thanh tra, nếu các vụ việc phức tạp đề xuất lãnh đạo Ban tăng cường lực lượng cán bộ từ các phòng chuyên môn để triển khai thực hiện.

3. Chế độ báo cáo

Văn phòng Ban thực hiện báo cáo theo quy định của Luật Thanh tra; Luật khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng và các quy định khác của pháp luật./.



